

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 44/2025/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 7 năm 2025 giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Phạm Thị Thu H, sinh năm 1982; nơi cư trú: Thôn Hạ Lang, xã Đan Đ, thành phố Huế.

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1982; nơi cư trú: Thôn Hạ Lang, xã Đan Đ, thành phố Huế.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 và Điều 110 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 8 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07/8/2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị Thu H và anh Nguyễn Văn M.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2. 1. Về người con chung: Tên là Nguyễn Ngọc Tường V sinh ngày 08/02/2017 và Nguyễn Ngọc Cát T, sinh ngày 04/4/2024. Chị Phạm Thị Thu H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Ngọc Tường V và cháu Nguyễn Ngọc Cát T cho đến khi các cháu thành niên (Đủ 18 tuổi).

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai cản trở. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Nguyễn Văn M phải cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Ngọc Tường V mỗi tháng 1.500.000 đồng và cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Ngọc Cát T mỗi tháng 1.500.000 đồng. Thời gian cấp dưỡng nuôi con kể từ khi quyết định công nhận thuận tình ly hôn có hiệu lực pháp luật cho đến khi các cháu thành niên (Đủ 18 tuổi).

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và người có quyền yêu cầu thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án (đối với khoản cấp dưỡng nuôi con) mà người phải thi hành án không thi hành hoặc thi hành không đầy đủ thì phải trả lãi tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành theo quy định tại Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. 2. Về tài sản chung: Chị Phạm Thị Thu H và anh Nguyễn Văn M xác nhận không có tài sản chung, không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

2. 3. Nghĩa vụ về tài sản chung: Chị Phạm Thị Thu H và anh Nguyễn Văn M xác nhận không vay nợ ai, không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

2. 4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Phạm Thị Thu H tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn là 150.000đ và án phí cấp dưỡng nuôi con 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Hòa đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003398 ngày 29/7/2025 của Phòng thi hành án khu vực 2 – Huế, thành phố Huế. Chị Phạm Thị Thu H đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật Thi hành án dân sự năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, và Điều 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự,/.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Huế;
- VKSND khu vực 2- Huế;
- Chi cục THADS khu vực 2- Huế;
- UBND phường Hương Tr;
- (Đăng ký kết hôn ngày 02/11/2016)
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hiền